

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2026/HS-ST

Ngày: 06-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Anh Tuấn

Bà Đỗ Hà Thành

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mã Thị Oanh là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thuý Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2025/TLST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trịnh Ngọc T (tên gọi khác: không có), sinh ngày: 06/5/1981; Tại: tỉnh Thanh Hóa.

Nơi trường trú: phố P, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi tạm trú: số A, đường T, khu phố A, phường A, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: số A, đường T, khu phố E, phường A, thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không có; Con ông Trịnh Ngọc M, sinh năm 1957, con bà Lê Thị M1, sinh năm 1960; Vợ là bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1989. Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- **Bị hại:** Ông Đỗ Nhật T1, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn I, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đoàn Thị Thanh T2, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng (là mẹ đẻ bị hại Đỗ Nhật T1) (vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Cao Văn G, sinh năm 1983; địa chỉ: số A đường T, khu phố D, phường A, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/4/2025 tại Km 91+700 Quốc lộ B, thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-589.23 do bị cáo Trịnh Ngọc T điều khiển lưu thông theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 52L7-5932 do ông Đỗ Nhật T1, sinh năm 1996, cư trú tại: thôn I, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) điều khiển, lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả, ông Đỗ Nhật T1 chết tại Bệnh viện I vào ngày 09/4/2025, 02 xe bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là km 91+700m, Quốc lộ B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng). Chiều hướng khám nghiệm hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Mặt đường Quốc lộ 20 đoạn xảy ra vụ tai nạn giao thông được trải nhựa bằng phẳng; mặt đường rộng 11,75m, giữa đường có vạch sơn kẻ đứt nét, liền nét màu vàng kẻ tim đường. Phần đường bên phải của đường Quốc lộ 20 theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng rộng 5,75m, phần đường hai bên có vạch sơn kẻ nét màu trắng kẻ phân chia làn đường. Hai đầu đoạn đường Quốc lộ 20 nơi xảy ra tai nạn có biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp.

Lấy mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm hiện trường làm mép đường chuẩn. Lấy trụ điện 85/2KM nằm ở lề đường bên trái theo hướng mô tả và nằm ngang hiện trường làm điểm mốc cố định.

Số 1: Được đánh dấu là vị trí xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-589.23. Xe nằm ở phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay về hướng đi thành phố Đ, đuôi xe quay về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh. Hình chiếu tâm trục bánh xe phía trước bên trái xuống mặt đường cách mép đường chuẩn 2,40m, cách điểm mốc cố định 7,20m. Hình chiếu tâm trục bánh xe phía sau bên trái xuống mặt đường cách mép đường chuẩn 3,30m cách điểm mốc cố định 5,30m.

Số 2: Được đánh dấu là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 52L7-5932, đầu xe quay về hướng đi thành phố Đ, đuôi xe quay về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh. Hình chiếu tâm trục bánh xe phía trước xuống mặt đường cách mép đường chuẩn 6,70m, cách điểm mốc cố định 8,50m. Hình chiếu tâm trục bánh xe phía

sau xuống mặt đường cách mép đường chuẩn 6,40m, cách điểm mốc cố định 7,80m.

Số 3: Được đánh dấu là dấu vết chất lỏng màu đỏ còn ướt, nghi là máu, kích thước (2,77m x 0,90m). Cách tâm hình chiếu bánh xe mô tô tại vị trí 2 xuống mặt đường 1,7m, cách mép đường chuẩn 5,80m.

Số 4: Được đánh dấu là dấu vết chà lết bánh xe màu đen nằm tại hiện trường sau tai nạn. Dấu vết này là dấu vết đơn, đứt nét, chiều hướng theo hướng khám nghiệm, xiên chéo về bên trái và kéo dài đến vị trí bánh xe sau bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-589.23, kích thước (14,60m x 0,17m). Dấu vết này cách mép đường chuẩn 5,80m (năm phẩy tám mét), cách tâm hình chiếu bánh xe phía sau của xe mô tô tại vị trí 2: 11,60m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-589.23: Tại cửa cabin bên phải có 01 vết xước kích thước (0,41m x 0,03m) trên bề mặt bám dính vật chất màu đen, chiều hướng từ trước ra sau. Tại cửa cabin bên phải có 01 vết lõm biến dạng kim loại, kt (0,33m x 0,35m) bề vỡ đèn xin nhan bên phải, chiều hướng từ phải sang trái. Kỹ thuật an toàn phương tiện: hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lớp gương, gạt nước còn hoạt động.

- Xe mô tô biển kiểm soát 52L7-5932: Gãy, vỡ, bung rời bánh xe và trục trước bánh xe khỏi phuộc trước xe; bung rời yên xe khỏi khung xe; bể vỡ, bung rời mặt nạ trước, dàn áo xe. Mặt nạ trước bể vỡ bên phải. Kỹ thuật an toàn phương tiện: hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lớp gương bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn.

Kết quả khám nghiệm tử thi Đỗ Nhật T1:

Kết luận giám định tử thi số 81/KLGĐTT-PC09 ngày 11/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Các kết quả chính: Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương trái, khuyết sọ vùng thái dương trái; nguyên nhân tử vong của Đỗ Nhật T1 do chấn thương sọ não.

Kết quả giám định kỹ thuật số và điện tử:

Kết luận giám định số 312/KL-KTHS ngày 15/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh L trung cầu giám định Video Clip thu tại khu vực hiện trường xác định: Vùng va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện giao thông thuộc vạch tim đường.

Kết luận giám định bổ sung số 436/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chiều hướng vùng va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 52L7-5932 và xe ô tô biển kiểm soát 51D-589.23 theo chiều hướng từ tim đường sang phần đường dành cho phương tiện giao thông lưu thông theo hướng thành phố Đ đi thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả giám định dấu vết cơ học: Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 19/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Vùng va chạm đầu tiên chiếu trên mặt đường giữa xe ô tô biển kiểm soát 51D-589.23 và xe mô tô

biển kiểm soát 52L7-5932 vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông trên Quốc lộ B theo chiều từ thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng về hướng thành phố Hồ Chí Minh.

Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 06/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh L xác định: giấy phép lái xe số 790215025072 đề ngày 05/02/2021, họ tên Trịnh Ngọc T, năm sinh 1981 là thật.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Trịnh Ngọc T thời điểm xảy ra tai nạn: Âm tính. Kết quả đo nồng độ cồn (Ethanol) trong hơi thở của bị cáo Trịnh Ngọc T thời điểm xảy ra tai nạn là 0,000mg/mL.

Kết quả xét nghiệm hàm lượng Ethanol (cồn) (máu) của bị hại Đỗ Nhật T1 tại Bệnh viện I là 106,94mg/dL, trong khi trị số bình thường là 0 – 50,3mg/dL.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trịnh Ngọc T khai: Bị cáo Trịnh Ngọc T điều khiển xe ô tô lưu thông ở phần đường bên phải đường Q hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng khi đến đoạn đường dốc lên theo chiều lưu thông, vừa lên tới đỉnh dốc thì phát hiện ông Đỗ Nhật T1 đang điều khiển xe mô tô lưu thông theo hướng ngược chiều. Ông T1 điều khiển xe đi sang phần đường lưu thông của bị cáo T, mặt ngoái về phía sau. Thấy vậy, bị cáo T đánh lái sang trái để né tránh, đồng thời đạp phanh. Tuy nhiên, do khoảng cách quá gần nên ngay sau đó xe mô tô do ông T1 điều khiển đã va chạm vào phần hông bên phải đầu xe ô tô tải do bị cáo T điều khiển.

Về vật chứng vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ:

01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-589.23, nhãn hiệu VINAMOTOR, màu trắng, số máy: ZD30D14-4NJ1004412, số khung: RLPFES73PKD000256, 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Cao Văn G, sinh năm 1983; địa chỉ: số A đường T, khu phố D, phường A, thành phố Hồ Chí Minh. Ông G, bị cáo T và bà Nguyễn Thị D (vợ của bị cáo T) xác định: thời điểm đăng ký xe ô tô tháng 10/2021, vợ chồng bị cáo T không đăng ký tạm trú tại thành phố Hồ Chí Minh nên đã nhờ ông G đứng tên, ông G chỉ đứng tên giùm trên giấy tờ phương tiện, còn chiếc xe ô tô do bị cáo T quản lý, sử dụng. Ngày 26/9/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ cho bị cáo Trịnh Ngọc T.

01 (xe) mô tô biển số 52L7-5932, đây là chiếc xe do ông Đỗ Nhật T1 điều khiển khi xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm việc với bà Đoàn Thị Thanh T2 là mẹ của ông Đỗ Nhật T1 xác định chiếc xe trên không phải của ông T1. Kết quả xác minh phương tiện: chủ xe mô tô là Huỳnh C, địa chỉ: số A M, phường A, quận H, thành phố H. Tuy nhiên, qua xác minh tại nơi đăng ký cư trú trên không có người tên Huỳnh C, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên tiếp tục tạm giữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 790215025072, đề ngày 05/02/2021; Họ tên: Trịnh Ngọc T và 01 đĩa DVD-R màu vàng chứa 01 đoạn Video thu trên

Camera của gia đình ông Lê Văn T3, ghi hình thời điểm từ trước đến ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn. Cơ quan điều tra chuyên kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Trịnh Ngọc T đã bồi thường số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại (mẹ của bị hại) là bà Đoàn Thị Thanh T2 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSKV5 ngày 08/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Trịnh Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đại diện bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trịnh Ngọc T, ngoài ra đại diện bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc T từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 30 tháng đến 36 tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Ngọc T.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong về bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới nên không đề nghị giải quyết.

- Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) xe ô tô tải biển số 51D-589.23, nhãn hiệu VINAMOTOR, màu trắng, số máy: ZD30D14-4NJ1004412, số khung: RLPFES73PKD000256, 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ cho bị cáo Trịnh Ngọc T nên không đề nghị gì thêm.

+ 01 (xe) mô tô biển số 52L7-5932, đây là chiếc xe do bị hại ông Đỗ Nhật T1 điều khiển khi xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên giao lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

+ 01 đĩa DVD-R màu vàng chứa 01 đoạn Video thu trên Camera của gia đình ông Lê Văn T3, ghi hình thời điểm từ trước đến ngay sau khi xảy ra vụ tai

nạn. Cơ quan điều tra chuyển kèm theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe số 790215025072 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 05/02/2021 mang tên Trịnh Ngọc T nên trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc T.

- Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trịnh Ngọc T đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Đại diện viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Trịnh Ngọc T nói lời sau cùng: “Bị cáo biết lỗi và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và cũng không có yêu cầu gì thêm, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt của đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo Trịnh Ngọc T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định tử thi, kết luận giám định, kết luận giám định bổ sung, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ

đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/4/2025 tại Km91+700 Quốc lộ B, thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng), bị cáo Trịnh Ngọc T đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-589.23 lưu thông theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng không làm chủ tốc độ, khi đến đoạn đường có tầm nhìn bị hạn chế (xe lên dốc) nên khi phát hiện thấy ông Đỗ Nhật T1 điều khiển xe mô tô biển số 52L7-5932 đi ngược chiều, bị cáo đã không kịp giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn mà đánh lái sang trái, lấn vào làn đường ngược chiều theo chiều lưu thông của mình, vi phạm quy tắc chung quy định tại khoản 1 Điều 10, vi phạm chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12, vi phạm tránh xe đi ngược chiều quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 52L7-5932 do ông Đỗ Nhật T1 điều khiển trên phần đường lưu thông của ông Đỗ Nhật T1. Hậu quả, ông Đỗ Nhật T1 bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện I vào ngày 09/4/2025, 02 xe bị hư hỏng.

Tại kết luận giám định tử thi số 81/KLGĐTT- PC09 ngày 11/4/2025 2025 của Phòng K Công an tỉnh L xác định nguyên nhân tử vong của ông Đỗ Nhật T1 do chấn thương sọ não.

Vụ tai nạn do lỗi trực tiếp của bị cáo điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ khi đến đoạn đường có tầm nhìn bị hạn chế (xe lên dốc) nên khi phát hiện thấy ông Đỗ Nhật T1 điều khiển xe mô tô biển số 52L7-5932 đi ngược chiều bị cáo đã không kịp giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn đánh lái sang trái, lấn vào làn đường ngược chiều theo chiều lưu thông của mình dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Đỗ Nhật T1 chết, khi điều khiển xe ô tô gây tai nạn thì bị cáo Trịnh Ngọc T có giấy phép lái xe theo quy định (giấy phép lái xe hạng C). Hành vi này của bị cáo Trịnh Ngọc T đã vi phạm quy tắc chung quy định tại khoản 1 Điều 10, vi phạm chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12, vi phạm tránh xe đi ngược chiều quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có lỗi vô ý gây ra tai nạn giao thông. Như vậy, hành vi của bị cáo Trịnh Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trịnh Ngọc T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính của gia đình nên bị cáo cần phải lao động tạo thu nhập cho bản thân và gia đình, bị cáo làm chết một người nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Ngọc T.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự giao thông và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo điều khiển xe ô tô có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu không có nồng độ cồn, bị cáo đã điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ, lấn vào làn đường ngược chiều theo chiều lưu thông của mình, tránh xe đi ngược chiều không đúng quy định dẫn đến gây tai nạn thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó, tại phiên tòa hôm nay cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho đại diện bị hại nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, đại diện bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị hại cũng có một phần lỗi bị hại trước đó đã điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường của bị cáo nên bị cáo đã lấn sang phần đường của người bị hại để tránh bị hại nhưng ngay lúc đó người bị hại lại quay trở về phần đường của mình nên đã xảy ra va chạm tại vị trí chiều hướng từ tim đường sang phần đường của người bị hại, bị hại điều khiển xe mô tô trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định, không đội mũ bảo hiểm nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương nên chỉ cần xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như tạo cơ hội cho bị cáo khắc phục hậu quả.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã tự thoả thuận và giải quyết xong về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-589.23, nhãn hiệu VINAMOTOR, màu trắng, số máy: ZD30D14-4NJ1004412, số khung: RLPFES73PKD000256, 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Cao Văn G, sinh năm 1983; địa chỉ: Số A đường T, khu phố D, phường A, thành phố Hồ Chí Minh. Ông G, bị cáo T và bà Nguyễn Thị D (vợ của bị cáo T) xác định: thời điểm đăng ký xe tháng 10/2021, vợ chồng T không đăng ký tạm trú tại thành phố Hồ Chí Minh nên đã nhờ ông G đứng tên, G chỉ đứng tên giùm trên giấy tờ phương tiện, còn chiếc xe do T quản lý, sử dụng. Ngày 26/9/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ cho bị cáo Trịnh

Ngọc T là đúng quy định pháp luật, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

- 01 (xe) mô tô biển kiểm soát số 52L7-5932, đây là chiếc xe do Đỗ Nhật T1 điều khiển khi xảy ra tai nạn giao thông, Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên giao lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L tiếp tục điều tra và xử lý khi có căn cứ theo quy định pháp luật.

- 01 giấy phép lái xe số 790215025072 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 05/02/2021 mang tên Trịnh Ngọc T nên trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc T.

- 01 đĩa DVD-R màu vàng chứa 01 đoạn Video thu trên Camera của gia đình ông Lê Văn T3, ghi hình thời điểm từ trước đến ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn Cơ quan điều tra chuyển kèm theo hồ sơ vụ án là tài liệu vật chứng liên quan đến vụ án nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí:

Buộc bị cáo Trịnh Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 06/02/2025).

Giao bị cáo Trịnh Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Ngọc T.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Giao 01 (xe) mô tô biển kiểm soát số 52L7-5932 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L tiếp tục điều tra và xử lý khi có căn cứ theo quy định pháp luật.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Lâm Đồng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2025.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc T 01 (một) bản chính giấy phép lái xe số 790215025072 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 05/02/2021 mang tên Trịnh Ngọc T.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Ngọc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 - Lâm Đồng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 5 - Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Thi hành án hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Đinh Xuân Trường